

Số: /BTP-KTVB&TCTHPL
V/v triển khai thực hiện Pháp lệnh
số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định
số 250/2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 10/6/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khoá XVI đã thông qua Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); ngày 30/6/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất. Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026, với nhiều điểm mới quan trọng là tiền đề để nâng cao hơn nữa trách nhiệm và chất lượng công tác hợp nhất văn bản QPPL trong thời gian tới. Để triển khai kịp thời, toàn diện, hiệu quả Pháp lệnh và Nghị định nêu trên, Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị Quý Cơ quan khẩn trương chỉ đạo, triển khai một số nội dung chính sau đây:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của công tác hợp nhất văn bản QPPL trong giai đoạn hiện nay, cũng như các nội dung được quy định tại Pháp lệnh Hợp nhất văn bản QPPL số 01/2012/UBTVQH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 118/VBHN-VPQH) và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP¹.

2. Chỉ đạo tổ chức rà soát các văn bản hiện hành do mình ban hành hoặc tham mưu ban hành theo quy định để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới

¹ Các văn bản đã được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

văn bản, tạo cơ sở đầy đủ, đồng bộ trong tổ chức thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL tại cơ quan, địa phương mình.

3. Chủ động tổ chức hội nghị tập huấn, cử công chức tham gia đầy đủ hội nghị tập huấn về công tác hợp nhất văn bản QPPL và kỹ thuật hợp nhất văn bản do Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật) tổ chức.

4. Tập trung bố trí, bảo đảm đầy đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí và các điều kiện bảo đảm khác) để triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác hợp nhất văn bản QPPL của cơ quan, địa phương mình theo đúng quy định tại Pháp lệnh Hợp nhất văn bản QPPL số 01/2012/UBTVQH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 118/VBHN-VPQH) và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP.

5. Đối với việc thực hiện hợp nhất văn bản QPPL

5.1. Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 bổ sung quy định về việc hợp nhất văn bản QPPL của cơ quan nhà nước ở địa phương (bao gồm cấp tỉnh và cấp xã); mở rộng đối tượng hợp nhất văn bản đối với văn bản sửa đổi, bổ sung, đính chính, bãi bỏ một phần, hết hiệu lực một phần, tạm ngưng hiệu lực một phần hoặc công bố tiếp tục có hiệu lực một phần văn bản QPPL đã được ban hành trước đó; quy định về việc cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản sửa đổi, bổ sung có trách nhiệm chuẩn bị dự thảo phần nội dung hợp nhất để trình đồng thời với dự thảo văn bản sửa đổi, bổ sung khi trình cơ quan, người có thẩm quyền thông qua, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung; quy định trách nhiệm báo cáo về công tác hợp nhất văn bản định kỳ hàng năm đến Bộ Tư pháp hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trên cơ sở các Điều 1, 2, 5, 6, 7 và 10 của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản QPPL số 01/2012/UBTVQH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 118/VBHN-VPQH), đề nghị Quý cơ quan: **(i)** Phân công đơn vị thực hiện hợp nhất văn bản QPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền tổ chức thực hiện hợp nhất của cơ quan, địa phương mình bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chất lượng; **(ii)** Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm chuẩn bị dự thảo phần nội dung hợp nhất, thực hiện hợp nhất văn bản theo đúng quy định; **(iii)** Phân công đơn vị đầu mối, được giao chủ trì báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL tại cơ quan, địa phương mình (họ và tên, chức vụ, số điện thoại cơ quan/di động, tên đơn vị) và gửi thông tin đến Bộ Tư pháp (qua Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật) **trước ngày 20/7/2026** để tổng hợp, trao đổi, hỗ trợ khi cần thiết.

5.2. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 2 Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16, các cơ quan, bộ, ngành rà soát, xác định văn bản do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ở trung ương ban hành đang còn hiệu lực thi hành, mà chưa thực hiện hợp nhất theo thẩm quyền nhưng đã hết thời hạn hợp nhất quy định tại Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật số 01/2012/UBTVQH13 để thực hiện việc hợp nhất theo quy định tại Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP, ký xác thực văn bản hợp nhất chậm nhất là ngày 30/9/2026; kịp thời thông tin tiến độ, kết quả thực hiện đến Bộ Tư pháp để theo dõi, tổng hợp, báo cáo (*tham khảo Phụ lục kèm theo Công văn này*).

5.3 Trên cơ sở quy định tại khoản 4 Điều 2 Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16, căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thực hiện hợp nhất theo quy định tại Pháp lệnh 01/2026/UBTVQH16, Nghị định số 250/2026/NĐ-CP đối với văn bản được ban hành trước ngày 01/7/2026 và đang còn hiệu lực thi hành, xác định thời hạn hoàn thành; thông tin tiến độ, kết quả thực hiện đến Bộ Tư pháp (*tham khảo Phụ lục kèm theo Công văn này*).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, bộ, ngành và địa phương có văn bản đề nghị, phản ánh gửi về Bộ Tư pháp (qua Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, số điện thoại: 024.6273.9655, hộp thư điện tử: ktvb_tcthpl@moj.gov.vn) để được hướng dẫn, xử lý kịp thời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan trung ương;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, KTVB&TCTHPL (PĐHNTH, P.Hương).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Tịnh